

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/LĐ-ST

Ngày: 28-11-2024

V/v “Tranh chấp hợp đồng lao động”

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Hải

Bà Trần Thị Chiếm, Nguyễn Trường
Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành
phố Tân An tỉnh Long An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương, Thư ký Tòa án của Tòa án
nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An,
xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng lao động”, thụ lý số
31/2024/TLST-LĐ ngày 30 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số 22/2024/QĐST-LĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Ấp B xã M huyện T tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Hồng X, sinh năm:
1960

Địa chỉ: A KA ấp V xã B huyện T tỉnh Long An (theo văn bản ủy quyền
ngày 11 tháng 10 năm 2024 của bà Nguyễn Thị Kim P).

- Các bị đơn:

Công ty Cổ phần B – chi nhánh tỉnh L

Địa chỉ: Lô A khu A khu công nghiệp L, xã L thành phố T tỉnh Long An.

Bà Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Ô Ấp C xã M huyện T tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội tỉnh L

Địa chỉ: H Quốc lộ A (tuyến tránh) Phường D thành phố T tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Bà Nguyễn Thị Kim P là em gái ruột của bà Nguyễn Thị Thanh D. Năm 2014, do hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, bà D lớn tuổi, sợ không được tuyển dụng nên bà P cho bà D mượn Giấy chứng minh nhân dân để đi làm. Bà D đã sử dụng giấy tờ để ký hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần B và làm việc tại đó từ tháng 5 đến tháng 9 năm 2014 thì hai bên chấm dứt hợp đồng lao động. Trong khi đó, bà P lại đang làm việc tại Công ty TNHH D1. Đến ngày 17 tháng 9 năm 2023, bà chấm dứt hợp đồng lao động. Khi bà P làm thủ tục để hưởng bảo hiểm thì không được đáp ứng yêu cầu do bà P có hai sổ bảo hiểm xã hội.

Vì vậy, bà P khởi kiện, yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu hợp đồng lao động mà bà D đã ký với danh nghĩa của bà P, điều chỉnh quá trình đóng bảo hiểm theo thực tế mà bà P đã đóng.

Tại phiên hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024, bà Nguyễn Thị Thanh D xác định những lời trình bày của người đại diện hợp pháp của bà P là đúng sự thật. Bà đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà P. Đối với số tiền bảo hiểm mà bà đã đóng bà không có yêu cầu gì vì từ trước đến nay, bà chỉ đi làm trong thời gian như trên và hiện tại bà không đi làm ở đâu. Bà đồng ý điều chỉnh thông tin bảo hiểm theo yêu cầu của nguyên đơn.

Do bị đơn là Công ty Cổ phần B – chi nhánh tỉnh L và Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt họ theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tháng 5 năm 2014, do quá tuổi để được xác lập hợp đồng lao động theo điều kiện tuyển dụng của doanh nghiệp nhưng hoàn cảnh gia đình lại khó khăn nên bà Nguyễn Thị Thanh D, được sự đồng ý của em gái ruột là bà Nguyễn Thị Kim P, đã sử dụng Giấy chứng minh nhân dân số 300964856 (do Công an tỉnh L cấp cho bà Nguyễn Thị Kim P ngày 22 tháng 11 năm 1995) để giao kết và thực hiện hợp đồng lao động với Chi nhánh Công ty Cổ phần B. Bà Nguyễn Thị Thanh D được cấp sổ bảo hiểm xã hội số sổ: 8014016677 với thông tin về nhân thân là của bà Nguyễn Thị Kim P và làm việc tại Chi nhánh Công ty Cổ phần B từ tháng 5 đến tháng 9 năm 2014 thì hai bên chấm dứt hợp đồng lao động. Trong khi đó, bà Nguyễn Thị Kim P đang làm việc tại Công ty TNHH D1. Đến ngày 17 tháng 9 năm 2023, bà Nguyễn Thị Kim P chấm dứt hợp đồng lao động. Khi bà Nguyễn Thị Kim P làm thủ tục để hưởng bảo hiểm thì không được đáp ứng yêu cầu, vì bà P có hai sổ bảo hiểm xã hội. Do đó, bà Nguyễn Thị Kim P khởi kiện, yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu hợp đồng lao động mà bà Nguyễn Thị Thanh D đã ký với danh nghĩa của bà, điều chỉnh quá trình đóng bảo hiểm của bà trên cơ sở thực tiễn mà

bà tham gia. Theo quy định tại Điều 32, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tân An tỉnh Long An thụ lý và giải quyết vụ án.

[2] Do người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Thanh D, Công ty Cổ phần B và Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bà Nguyễn Thị Kim P và bà Nguyễn Thị Thanh D đều thừa nhận việc bà Nguyễn Thị Thanh D đã dùng Giấy chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị Kim P để xác lập và thực hiện hợp đồng lao động với Chi nhánh Công ty Cổ phần B vào tháng 5 năm 2014 và được thực hiện đến tháng 9 năm 2014. Như vậy, hợp đồng lao động đã được xác lập trong trường hợp này là hợp đồng lao động vô hiệu.

[4] Mặc dù không cung cấp được hợp đồng lao động. Tuy nhiên, theo “Giấy xác nhận nhân sự” ngày 17 tháng 10 năm 2024 của chi nhánh Công ty Cổ phần B, xác định thời gian bà D dùng Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Kim P để làm việc tại chi nhánh Công ty Cổ phần B là từ tháng đến tháng 9 năm 2014. Vì vậy, hợp đồng lao động bị vô hiệu do không đảm bảo nguyên tắc trung thực khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 17 và Điều 50 Bộ luật lao động (năm 2012).

[5] Hành vi dùng chứng minh nhân dân của người khác và hành vi cho người khác dùng giấy chứng minh nhân dân của mình để xác lập giao dịch đều là hành vi trái pháp luật, với lỗi cố ý. Do đó, hợp đồng lao động bị vô hiệu trong trường hợp này không phải do lỗi của chi nhánh Công ty Cổ phần B. Và vì vậy, việc Bảo hiểm xã hội tỉnh L cấp sổ bảo hiểm xã hội số sổ: 8014016677 là phù hợp quy định. Tuy nhiên, do hợp đồng lao động bị vô hiệu nên việc điều chỉnh thông tin về nhân thân trong sổ bảo hiểm theo thực tế quá trình tham gia bảo hiểm như yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp quy định.

[6] Từ những nhận định trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Về án phí bà Nguyễn Thị Kim P tự nguyện chịu án phí sơ thẩm là phù hợp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 17, Điều 50 Bộ luật lao động (năm 2012); Điều 238, Điều 272 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tuyên bố vô hiệu hợp đồng lao động mà bà Nguyễn Thị Thanh D đã dùng Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Kim P xác lập với chi nhánh Công ty Cổ phần B.

Điều chỉnh nội dung các thông tin về nhân thân của bà Nguyễn Thị Kim P ghi trong Sổ bảo hiểm xã hội số sổ 8014016677 ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Bảo hiểm xã hội tỉnh L thành thông tin về nhân thân của bà Nguyễn Thị Thanh D.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim P tự nguyện chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị Kim P đã nộp (theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000955 ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An tỉnh Long An) thành án phí sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, các bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp
- Chi cục thi hành án dân sự
- Các đương sự
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

Phạm Thị Thanh Thảo